

# THUỐC

(2 tiết)

LỖ TẤN

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được hai chủ đề của truyện ngắn : thực trạng lạc hậu của đa số người dân và nỗi buồn đau của nhà cách mạng Trung Quốc thời kì trước Cách mạng Tân Hợi (1911) ; thái độ vừa phê phán vừa xót thương của tác giả trước thực trạng ấy.
- Nắm được nghệ thuật tự sự hiện đại thể hiện ở kết cấu, cách miêu tả và sử dụng hình ảnh tượng trưng.

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

### 1. Về nội dung

a) GV cần phân biệt hai thời điểm :

- Thời điểm viết và công bố tác phẩm là tháng 4 năm 1919 trong không khí sôi sục thức tỉnh của ý thức dân tộc Trung Hoa với phong trào Ngũ tú (ngày 4 tháng 5), xảy ra sau đó một tháng.
- Thời điểm đề cập đến trong truyện, sự hi sinh của nhà cách mạng dân chủ tư sản Thu Cận diễn ra vào năm 1907, trước Cách mạng Tân Hợi (1911), trước khi Từ Hi Thái hậu chết (1909) hai năm.

b) Về chủ đề của tác phẩm *Thuốc*, từ trước đến nay có nhiều cách hiểu. Có người hiểu là chủ đề "thương con", có người hiểu là "thế gian đáng sợ", có người hiểu là ca ngợi nhà cách mạng, phơi bày xã hội đen tối, phê phán quan chúng lạc hậu, phê phán nhà cách mạng thoát li quân chúng.

Tuy nhiên, theo ý kiến của Lỗ Tấn trong khi trò truyện với bạn thì "*Thuốc* miêu tả sự ngu muội của quân chúng và nỗi buồn của nhà cách mạng ; hoặc là, nỗi buồn của nhà cách mạng do sự ngu muội của quân chúng mà nảy sinh ; trực tiếp hơn, có thể nói, nhà cách mạng phấn đấu hi sinh cho đám quân chúng, nhưng quân chúng ngu muội không hề biết ý nghĩa sự hi sinh ấy, trái lại còn do hiểu biết ngu muội, cho rằng có thể hưởng thụ sự hi sinh ấy, lấy đó là nguồn phúc lợi cho một số người trong đám quân chúng đó" (Tôn Phục Viên, *Vài ba mẩu chuyện về Lỗ Tấn – Thuốc*). Có thể nói ý kiến của Lỗ Tấn vừa phù hợp với tác phẩm của ông, vừa phù hợp với tình hình tư tưởng của nhà văn đương thời.

c) Về tư tưởng của nhà văn Lỗ Tấn, một thời gian dài ở Trung Quốc có xu hướng thần thánh hóa nhà văn, cho rằng cái gì ông cũng biết, chõ nào ông cũng đi trước thời đại, làm việc gì cũng xuất phát từ hiểu biết sâu sắc, đầy đủ về thời đại. Lỗ Tấn đúng là nhà văn vĩ đại, song ông là một người bình thường, không phải thần thánh. Vì nhà nghèo, ông phải vào học Trường Khai mỏ và Trường Quân sự hàng hải để có học bổng. Do ông học xuất sắc mà được cử sang Nhật học, lại do Trường Quân sự hàng hải ở Nhật lúc ấy thiếu học bổng ông mới xin học y. Lại do xem phim đèn chiếu của Nhật mà ông nhận ra sự ngu muội, vô cảm của đồng bào mình. Nhờ biết tiếng Nhật mà Lỗ Tấn tiếp xúc với sách báo tiến bộ, rồi muốn tác động đến tâm hồn người Trung Quốc nên ông bỏ nghề y theo đuổi văn học. GV cần nhớ câu nói của Lỗ Tấn : "Đề tài của tôi phần lớn đều lấy từ những người bất hạnh trong xã hội bệnh tật, mục đích nhằm phơi bày những căn bệnh đau đớn, làm cho mọi người chú ý chạy chữa" (*Vì sao tôi viết tiểu thuyết*). Câu này cho thấy một cách cụ thể dụng ý của nhà văn khi sáng tác truyện ngắn, truyện vừa của ông, trong đó có *Thuốc*.

## 2. Về phương pháp

Do truyện ngắn dài, thời lượng ít, nên bài học tập trung vào hai phần III và IV. Tuy nhiên, GV yêu cầu HS đọc trước ở nhà cả truyện ngắn, kể tóm tắt được cốt truyện. Chú ý cho HS thảo luận, rồi GV phân tích nâng cao.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

#### 1. Phần mở đầu

- Gọi một vài HS dựa vào phần *Tiểu dẫn* mà trình bày về tiểu sử Lỗ Tấn và con đường trở thành nhà văn của ông.
- GV dựa vào phần *Những điểm cần lưu ý*, bổ sung về mục đích sáng tác truyện ngắn của Lỗ Tấn và giới thiệu sơ lược về truyện ngắn *Thuốc*.

#### 2. Phần nội dung chính

##### Câu hỏi 1

Kể lại cốt truyện và cho biết nhân vật là những ai, có thể chia nhân vật của truyện làm mấy nhóm, phân biệt nhau ở chỗ nào ? Mục đích câu hỏi này nhằm giúp HS nắm được câu chuyện lão Hoa mua bánh bao tắm máu người để chữa bệnh lao cho con trai (tên là Thuyên), tin rằng liều thuốc ấy chữa được bệnh. Trong khi đó tại quán trà nhà lão, mọi người tụ tập bàn tán về vị thuốc và chửi bới người liệt sĩ. Cuối cùng con trai lão vẫn chết. Hai bà mẹ gặp nhau ở nghĩa địa trong ngày Thanh minh. Bà mẹ Hạ Du cảm thấy xấu hổ vì con mình chôn ở bên nghĩa địa của người bị chết chém, và hết sức ngạc nhiên vì vòng hoa được đặt trên mộ con mình, ngỡ là con trai hiền linh. Bà không hiểu nổi ý nghĩa của vòng hoa.

Về thứ hai của câu hỏi nhằm lưu ý với HS, nhân vật của truyện đều là đám đông, đám quần chúng, tuy có nhân vật có lúc được miêu tả cụ thể, song không có nhân vật nào được khắc họa tập trung, xuyên suốt ở cả bốn phần, tạo thành nhân vật chính. Các nhân vật được chia làm hai nhóm lớn : nhóm những người dân ngu muội, lạc hậu và Hạ Du riêng một nhóm. Anh là nhà cách mạng bị hi sinh trong sự ghẻ lạnh.

GV nêu câu hỏi cho HS kể ra các nhân vật có tên và không tên :

- Vợ chồng lão Hoa, thằng Thuyên
- Ông Cả Khang, tên dao phủ áo quân đen ngòm, mắt sắc như dao, mặt thịt ngang phè
- Cậu Năm Gù
- Người râu hoa râm
- Lão Nghĩa mắt cá chép, làm chức đê lao (vắng mặt)

- Cụ Ba (vắng mặt) được thưởng hai mươi lạng bạc trắng vì tố cáo Hạ Du
- Chàng trai hai mươi tuổi
- Bà mẹ Hạ Du
- Hạ Du (vắng mặt).

GV nêu câu hỏi cho HS nhận xét, tuy các nhân vật đậm nhạt khác nhau, nhưng, ngoại trừ Hạ Du, đều là nhân vật của đám đông, của quần chúng ngu muội.

### **Câu hỏi 2**

Nhân vật Hạ Du được biểu hiện gián tiếp qua những chi tiết nào ? GV nêu câu hỏi để HS trả lời theo những nội dung sau :

- Hạ Du chính là người bị chém mà ông Cả Khang đã lấy máu đem tẩm bánh bao bán cho lão Hoa.
- Nhà Hạ Du nghèo, chỉ có một mẹ già (bà Tứ).
- Trong nhà lao, Hạ Du vẫn hiên ngang tuyên truyền cách mạng chống nhà Mãn Thanh, không hề sợ hãi. Anh là một anh hùng, hình tượng nhà cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc trước thời Cách mạng Tân Hợi.
- Sau khi chết, mộ anh được đặt vòng hoa viếng, thể hiện niềm thương tiếc.

### **Câu hỏi 3**

Những người trong quán trà bàn luận những gì ? Thái độ của những người tham gia bàn luận chứng tỏ họ là người như thế nào ?

- GV nêu câu hỏi cho HS thảo luận. Người trong quán trà bàn luận hai chuyện.
- a) Chuyện thẳng Thuyền có được bánh bao tẩm máu người. Mọi người đều tin đó là "thuốc" chữa bệnh lao thần diệu, là phúc nhà lão Hoa.
  - b) Chuyện về Hạ Du, nhà cách mạng bị chém.
- Qua câu chuyện có thể thấy :
- Một số người hưởng lợi từ cái chết của Hạ Du :
  - + Ông Cả Khang bán bánh bao tẩm máu
  - + Nghĩa mắt cá chép tước được cái áo của tử tù
  - + Cụ Ba, người trong họ với Hạ Du, tố giác anh để nhận thưởng hai mươi lạng bạc
  - + Nhà ông Hoa mua được "thuốc" chữa bệnh lao.

- Một số người phỉ báng nhà cách mạng :
- + Ông Cả Khang bảo : "Cái thằng nhãi con ấy không muốn sống nữa [...]".
- + Cậu Năm Gù phụ họa : "Cái thằng khốn nạn !", "Điếc thật rồi !".

GV tổng hợp và nêu câu hỏi, qua câu chuyện của những người trong quán trà, có thể thấy trạng thái tinh thần của họ như thế nào ? HS trả lời và GV chốt lại :

- Họ hoàn toàn không hiểu gì tư tưởng và sự nghiệp của nhà cách mạng Hạ Du.
- Họ vô cảm, tìm cách hưởng lợi từ cái chết của Hạ Du.
- Thậm chí họ còn khinh bỉ, phỉ báng người bị chém.

Có thể nói, họ là đám đông vô cảm.

#### **Câu hỏi 4**

Cánh hai bà mẹ đi viếng mộ con ngày Thanh minh có gì giống và khác nhau ? GV theo gợi ý trong SGK, nêu các câu hỏi nhỏ. Chẳng hạn, nghĩa địa có gì đặc biệt ? Vì sao bà mẹ Hạ Du cảm thấy hổ thẹn ? Vòng hoa trên mộ Hạ Du vì sao gây kinh ngạc cho bà mẹ ? Cảnh viếng mộ ngày Thanh minh tiếp tục phơi bày bộ mặt tinh thần lạc hậu của người dân : người cách mạng chôn chung trong nghĩa địa của những kẻ chết chém, trộm, cướp. Người mẹ nhà cách mạng cảm thấy hổ thẹn vì con mình chôn ở đó. Bà không hiểu được ý nghĩa cao đẹp của vòng hoa, mà tưởng là sự hiến linh của con trai ! Bà mẹ cho rằng con trai mình chết "oan".

Hai bà mẹ họ Hoa và họ Hạ gặp nhau ở nghĩa địa thể hiện bi kịch của người Trung Quốc. Mọi người đều biết : Hoa Hạ là tên gọi của nước Trung Hoa cổ xưa. Tên gọi thống nhất ấy bỗng chia rẽ thành hai nửa không hiểu nhau, máu của Hạ bị Hoa dùng làm thuốc chữa bệnh lao. Cả Hoa và Hạ đều bị tổn hại. Các nấm mồ trong nghĩa địa giống như bánh bao trong lễ chúc thọ nhà giàu. Sự chia rẽ Hoa – Hạ chỉ có lợi cho thế lực thống trị mà thôi. Đó là bi kịch của nước Trung Hoa.

#### **Câu hỏi 5**

GV hướng dẫn HS chỉ ra các điểm khác biệt trong thái độ của nhà văn đối với các loại nhân vật. Mặc dù nhà văn cố sức miêu tả thật khách quan, không để lại một lời cảm thán nhưng người ta vẫn cảm thấy được thái độ của ông.

Đặc biệt, tuy vợ chồng lão Hoa lấy máu người liệt sĩ làm thuốc chữa bệnh lao cho con, nhưng Lỗ Tấn không hề có ác cảm với họ, mà chỉ có lòng thương xót. (Chú ý các chi tiết lão Hoa chuẩn bị đi mua "thuốc", trên đường đi mua "thuốc", khi cho con uống "thuốc"). Trái lại, đối với Cả Khang, lão Nghĩa mắt cá chép,... nhà văn thể hiện một thái độ khinh miệt, ghê tởm, nhất là đối với cụ Ba, nỡ bán người thân để lấy hai mươi lạng bạc trắng. Nhà văn cũng ghét cậu thanh niên hai mươi tuổi mà chỉ biết a dua ! (Chú ý việc tác giả tả cách ăn mặc của Cả Khang, ánh mắt của y, lời hứa bịa bợm về tác dụng của bánh bao tắm máu, thái độ thô bạo ; thái độ khummings núm phụ hoạ của cậu Năm Gù với Cả Khang ; thái độ thèm thuồng của Cả Khang đối với hai mươi lạng bạc mà cụ Ba kiếm được,...). Đó là thái độ yêu ghét phân minh của tác giả. Tình yêu, lòng khâm phục của nhà văn dành cho Hạ Du thể hiện qua vòng hoa trên mộ. (Chính là vòng hoa mà trong bài *Tựa viết lamy*, Lỗ Tấn nói đã thêm vào mộ anh Du).

### Câu hỏi 6

Về tư tưởng chủ yếu của truyện, GV nêu câu hỏi : Vậy tác phẩm thể hiện tư tưởng gì ?

- Chủ đề thương con là có, nhưng chỉ là một chủ đề phụ, và lại là tình thương có tính chất mê tín, ngu muội.
- Chủ đề ca ngợi người chiến sĩ cũng có, song cũng là một phương diện phụ.
- Chủ đề chính là phơi bày trạng thái tinh thần ngu muội, vô cảm của người dân Trung Quốc trước hiện trạng đất nước và nỗi buồn đau của nhà cách mạng. Trạng thái ngu muội, vô cảm của người dân Trung Quốc đã được phân tích khá rõ ở trên. Còn nỗi buồn đau của nhà cách mạng cũng được biểu hiện rất nổi bật. Hạ Du hầu như không được đám quân chúng hiểu và thông cảm. Nấm mồ của anh cũng không được đặt đúng chỗ. Chính vì vậy mà nhà văn Lỗ Tấn đã đặt lên mộ Hạ Du một vòng hoa vô danh, một sự tôn vinh, tưởng niệm để linh hồn người chết bớt hiu quạnh. Vòng hoa chứng tỏ vẫn có người hiểu được và tôn kính sự hi sinh của nhà cách mạng.

### Câu hỏi 7

Về nghệ thuật, truyện này kể hay tả là chính ?

GV cho HS suy nghĩ, trao đổi để đi đến nhận thức được truyện kể bằng tả, lấy tả làm chính, do đó mà chia làm bốn cảnh, mỗi cảnh có không gian, thời gian cụ thể. Ba cảnh đầu kế tiếp nhau. Cảnh 4 cách một quãng thời gian.

Việc tả là chính có tác dụng gì đối với truyện này ? Chỉ có tả mới phơi bày một cách khách quan, lạnh lùng trạng thái ngu muội và vô cảm của người dân cùng nỗi cô quạnh của người cách mạng.

### 3. Phân cung cố

*Thuốc* là truyện ngắn đặc sắc cả về tư tưởng và nghệ thuật. Về tư tưởng, truyện phơi bày tình trạng ngu muội, vô cảm của người dân Trung Quốc trước Cách mạng Tân Hợi (1911) và thể hiện lòng khâm phục, thương xót đối với nhà cách mạng đã hi sinh. Tác giả thương xót người dân ngu muội nhưng hiền lành, đồng thời căm ghét bọn người ngu muội nhưng xu phụ bọn thống trị. Về nghệ thuật, truyện kể bằng tả, chỉ mấy nét chấm phá mà xây dựng một nhóm hình tượng đam đông, lại khéo sử dụng hình ảnh tượng trưng để thể hiện tư tưởng. Kết cấu truyện (bốn phần) mang tính chất của truyện ngắn hiện đại.

## IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

*Thuốc* của Lô Tấn là truyện ngắn hiện thực, nhưng màu sắc tượng trưng rất đậm. Họ Hoa, họ Hạ là những tượng trưng về đất nước Trung Hoa. "Thuốc" cũng là một tượng trưng. Bánh bao tẩm máu người được coi là "thuốc" đã dành, mà máu người cách mạng lê ra phải là thuốc cứu nước Trung Hoa, thì lại bị sử dụng thành thuốc chữa bệnh lao, thật đáng xót xa. Vòng hoa trên mộ là một hình ảnh tượng trưng nổi bật. Nghĩa địa cũng là một hình ảnh tượng trưng. Người thanh niên hai mươi tuổi cũng là một hình ảnh tượng trưng cho thế hệ tương lai của Trung Quốc. Đám người già và trung niên ngu muội đã dành, người thanh niên hai mươi tuổi chỉ biết nói theo, nói dưa, a dua thì thật buồn.

Hình ảnh tượng trưng làm cho tác phẩm có nhiều tầng bậc ý nghĩa, phong phú và thâm trầm.

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lô Tấn, *Tựa viết láy* (cho tập *Gào thét*), *Tạp văn Lô Tấn*, NXB Giáo dục, 1998, tr. 456.
  - Lô Tấn, *Vì sao tôi viết tiểu thuyết*, Sđd, tr. 540.
  - Lô Tấn, *Vì sao tôi viết "AQ chính truyện"*, Sđd, tr. 460.
- Nhiều tác giả, *Các tác phẩm văn chương cổ và văn học nước ngoài*, *Vụ Đào tạo và bồi dưỡng*, Bộ Giáo dục, 1989.

- Nguyễn Đăng Mạnh (Chủ biên) – Nguyễn Khắc Phi, *Ôn tập Văn học 12*, NXB Giáo dục, 2002 (tái bản 2003).
- Lương Duy Thứ, *Giảng văn văn học nước ngoài*, NXB Giáo dục, 1998.